



Thay mặt Bốn sư THÍCH HẢI-QUANG
PHÁP-HOÀ PHẬT TỰ - MẬT-TỊNH ĐẠO TRÀNG
1107 E. 32nd St. Tucson, AZ 85713
Tel : (520) 445-7747 or (520) 286-2672
Web site : www.phaphoatu.com

HỎI :

Làm cách nào để thực hành được chữ NHẪN để khỏi thối tâm ?

ĐÁP :

Nam mô A-DI-ĐÀ PHẬT,

Trong Thư Học Phật trước có giảng qua chữ NHẪN rồi, nay sẽ bổ túc thêm cho trọn nghĩa ý.

Người đời thường dùng chữ NHẪN để khuyên nhau, sách tấn cho nhau để SỬA tâm. Dạy cho con cháu nên tập NHẪN và tập NHỊN, không nên CHẤP giữ nhiều SÂN HẬN, TỨC GIẬN, BUỒN TỬ, PHIỀN NÃO trong lòng, thì lâu ngày sẽ biến thành ĐỘC TỔ đầy ắp cả thân tâm, sò vào vật gì cũng biến thành độc cả. Cho nên có khi chúng ta đi ăn nhà hàng lớn sang, thức ăn mắc tiền vẫn bị trúng thực, ói mửa, tiêu chảy .vv... có khi không bị gì hết. Nếu xui những món ăn do người mang nhiều **độc tố** nấu thì sẽ bị trúng độc ngay, việc này ít có ai ý thức được cả.

Có người hỏi, do đâu mà bị ĐỘC tai hại như thế, có phương cách nào cứu giải không ?

ĐÁP:

Phải biết tất cả đều do cái TÂM :

-Và “oán nghiệp” dẫn đường (nghiệp ác gây tạo trong quá khứ), “oan gia” khảo đảo (chủ nợ tới đòi, trả thù xưa), **Phước bạc** (nghèo đói, bệnh tật), **môi trường với cuộc sống chung quanh, công ăn việc làm** (không có, hoặc thất bại mất hết của cải, nhà cửa), **bạn ác** (ế m hại, cướp đoạt), **bị thân quyến** (lợi dụng mất hết tiền của), **bị cha mẹ bỏ rơi, anh em phản phúc, vợ chồng bất hòa, ly dị** (buồn tủi, ghét thương), **con cháu bất hiếu** (nói lên những lời trả treo, hỗn láo, bất kính nên làm cho tức giận, phiền não). Vv....

Rất có nhiều người phước bạc từ lúc bé, bị cha mẹ bỏ rơi, khi lớn cũng còn bị người chê trách, mắng chửi, đánh đập không ngừng nghỉ, nên luôn mang cái tâm sân tức, tủi hận, oán

hòn. Có người bạc phước khổ quá chỉ tìm đến cái chết mà thôi.

Bảo Đăng đã gặp nhiều người có những trường hợp trên, chính ngay cả bản thân Bảo Đăng cũng đã bị nhiều phiền não mang đến từ thân nhân, từ nhiều oán nghiệp (*ác trong quá khứ*), từ vô số oan gia không đếm tính được, đã ngày đêm kéo đến khảo đảo liên tu bất tận rồi.

Xin kể ra đây một câu chuyện có thật của một phật tử nam tên TT.

Trước năm 1975, ở quê nhà có một cậu bé con lai được mẹ gởi đến một người quen dưới quê giữ nuôi, bà má nuôi này có 9 người con, nuôi thêm đứa bé lai là 10 người hết thấy. Mỗi tháng người mẹ mang tiền đến nhờ người nuôi dùm. Sau năm 1975, mất nước bà theo chồng với hai đứa con sau này đi định cư ở Mỹ quốc, lúc đó đứa bé này mới có 4, 5 tuổi, tóc vàng, mắt xanh, da trắng. Ngày ngày ngồi trước thềm nhà dõi mắt từ xa trông ngóng xe của mẹ mình đến như mọi khi, nhưng càng trông bao nhiêu, cánh nhận càng xa tít không trở lại.

Vì cảnh nhà đông con lại nghèo quá không đủ ăn, không đủ mặc, bà má nuôi sợ trong nhà có con lai sẽ bị chánh quyền bắt, nên đã phải đuổi đứa bé đi không cho nó ở nữa. Tội nghiệp đứa bé ngây thơ không biết gì, chỉ nghe má nuôi dặn là **“đi không được trở về nhà, công an mà thấy sẽ bị bắt giết chết đó”**, bé gật đầu vui vẻ bước ra khỏi nhà với thân trần, chỉ có một cái quần xà lỏn rách cũ, đi chân đất.

Ngó quanh không biết đi đâu, bé chạy ra đồng chơi với mấy đứa bạn người thượng như mọi ngày, tối đến ai về nhà nấy, chỉ còn một mình lủi thủi đi trong đêm tối, chẳng may chân trái đạp phải cây gai đau quá, vừa khóc, vừa kêu má ơi....má...oi...đau quá...không biết đi đâu, đồng ruộng mênh mông, màn đêm phủ kín, tiếng kêu của mấy con ếch ương thật ghê sợ. Trước mặt có một nghĩa địa lớn, bé lê một chân đau từng bước khắp khiêng, mắt đảo quanh kiếm cái mộ nào lớn có mái che, bé cà nhắc đến ngôi bệp xuống mộ, vừa khóc vừa mò ráng hết sức để nhổ cây gai to ra, không biết máu chảy ra bao nhiêu mà sò ướt cả bàn chân. Ngó chung quanh tối thui, vừa sợ, vừa đói, nên ép lưng sát vào vách mộ, vừa khóc, vừa kêu khe khẽ...má ơi...má...oi, tiếng khóc của bé nhỏ dần rồi im lặng...

Trời hừng sáng có nhiều tiếng nói cách đó không xa, bé giật mình sợ người ta thấy được nên ngồi sát vào vách mộ, không dám thở mạnh. Không lâu tiếng nói xa dần... xa dần, bé mới dám ló đầu ra, không còn thấy ai nữa cả, vì bàn chân đã bị sưng phù lên đau nhức không thể đi được, nhưng bụng đói quá đầu gối phải bò ra kiếm ăn. Trời ơi, có nằm mơ không vậy, bé ngó trước ngó sau cũng không thấy ai, liền bò lên đầu mộ lấy xôi, chè, bánh trái ăn ngón nghiêng, quên cả cái chân đang đau nhức.

Đang nhai ngon chột bé ngừng nhai, ngó xuống bánh trái còn lại, bé nhẹ nhàng cẩn thận gói lại, sắp chén đĩa cho ngay ngắn lại xong, bò trở lại mộ lớn. Bắt đầu từ đó bé lấy mộ làm nhà, có mái nhỏ đủ che mưa, lấy nền xi măng làm giường ngủ. Ban ngày bé chạy ra đồng chơi với mấy bạn thượng.

Có lẽ người mới chết nên sáng nào họ cũng mang bánh trái ra mộ cúng cả, nhờ vậy

mà bé không bị chết đói. Nhưng rồi những ngày hạnh phúc đó cũng hết dần, họ không còn mang ra cúng nữa. Đói quá bé phải ra ruộng ăn lúa sống, ăn trái bần, hề tìm được thứ gì ăn được là ăn, thỉnh thoảng có mấy bạn thượng cho cơm thừa, bánh trái, vì nhà họ cũng nghèo so nên bữa có bữa không.

Có một ngày nọ, không biết người ta cúng gì mà không để thức ăn trên mộ như trước nữa, mà bỏ trong mấy cái chén giấy thả trên sông. Ngồi từ xa thấy mấy chén cơm trôi từ từ ra xa, bụng đói meo, kêu ột ột, miệng chảy nước miếng hồi nào không biết mà lòng tiếc hùi hụi.

Ngồi chờ mãi người ta mới chịu ra về hết, bé liền chạy tới bờ sông kiếm nhánh cây để khều lại nhưng chúng đã trôi quá xa rồi. Đói quá không chịu được nữa, lại không dám xuống nước sợ bị chìm vì không biết bơi. đành phải ngồi trên bờ ngó mãi mấy chén cơm từ từ trôi ra xa, mắt nhìn chăm chăm mấy chén cơm không chớp mắt, trong lòng nuôi tiếc kêu lên mấy tiếng nho nhỏ... dừng đi nữa, dừng lại... dừng lại...dừng lại...bé dốc hết tâm thần tha thiết để kêu gọi, tự dưng bé thấy mấy chén cơm đứng lại không trôi đi nữa, mừng quá bé đưa bàn tay ra xa phía trước, mắt ngó chăm chăm vào mấy chén cơm tâm khởi mạnh lên muốn mấy chén cơm trôi ngược lại mình, tay thì ngoắc ngoắc liên tục...kéo chúng trôi từ từ lại mình. Một sự lạ lùng và hy hữu tất cả mấy chén cơm, xôi, bánh từ từ trôi ngược lại dòng nước, tấp vào bờ, bé mừng quá rinh lên hết mang vào cất trong mộ để dành ăn từ từ. Rồi cơn đói lại kéo đến không từ một ai. Vì ở đồng quê nên lâu lâu mới có người chết, mới có lễ hội thả thức ăn trên sông.

Một ngày nọ có người mới chết, cũng chôn gần đó, nhưng không có cúng thức ăn gì hết, đói quá ngồi ôm bụng khóc, mấy đứa thượng thấy vậy mới chỉ mọ, mọ muốn có ăn thì phải làm như thế này, thế này thì họ sẽ mang thức ăn ra cho mọ (*xin lỗi không kể ra được*). Từ đó mỗi khi có người mới chết, thức ăn thả trên sông bé đều làm theo như vậy, thì kết quả thức ăn tràn đầy cả mộ, bé chờ tối đèn nhà người tắt mới dám khệ nệ kéo thức ăn về để trước cửa nhà cha mẹ nuôi cho mấy anh chị. Nhờ vậy mà mấy bạn người thượng và cả gia đình mẹ nuôi đều được no đủ.

Đến khi được tin chánh quyền cho phép ai có con lai được đi Mỹ định cư, bà mẹ nuôi mới đi ra mộ đem cậu bé về làm giấy tờ đi Mỹ. Khi tới Mỹ định cư, có lẽ nghiệp ác gây tạo quá ư là nhiều, cậu bé bất hạnh lại gặp phải những người ác tâm, ác ý xúi dục làm việc bất thiện. Họ khinh khi những đứa con lai, mắng chửi, nhục mạ không tiếc lời, có khi bị họ đánh đập không tiếc thương. Từ lúc bé đã bất hạnh rồi, lớn lên lại gặp thêm nhiều khổ hạnh.

Sau những lần bị bầm dập bởi số phận không may đưa đẩy, đã bao lần **“tủi phận, hờn duyên”** và **“oán trách”** trời đất bất công, đã làm cho anh phải bị chịu nhiều bất hạnh cay đắng trong gần suốt nửa cuộc đời. Vì vô phước nên không gặp được người tốt khuyên dạy, chỉ bảo nên anh đã bao phen gây tạo thêm nhiều oán nghiệp, lại cộng thêm những nghiệp của nhiều kiếp trước đã gieo nhân xấu ác rồi. Cho nên trong đời này luôn gặt hái toàn những quả không may vậy.

Cho đến gần nửa đời người mà cũng chưa hề hưởng được một cái Xuân nào trọn vẹn cả.

Nhìn thấy người ta vui Xuân tung bừng, quay quần bên ông bà, cha mẹ ăn bánh mứt, còn anh phải đi làm hai ba công việc không được ngủ ngon giấc, ăn không đủ no, chạy bộ đến từng chỗ làm, giữa đêm khuya phải chạy bộ về mà bụng đói meo, kiếm được đồng nào phải để dành gom cho đủ số tiền gởi về nuôi 9 anh chị còn ở lại quê nhà. Tháng nào không kiếm đủ thì bị mẹ nuôi, mấy anh chị mắng chửi, cho nên tuy làm hai ba chỗ mà không dám tiêu xài một đồng, có bác gái lớn tuổi làm chung thương tình hay chia sót phần cơm cho anh. Từ lúc bé ngày nào cũng bị mấy anh đánh đập không nương tay, không cho ăn, không cho áo mặc, không cho dép mang, chỉ cho được một cái quần xà lỏn rách cũ mà thôi, nhà nghèo không đủ cơm cho cả nhà ăn, anh luôn bị nhịn đói nhường cho mấy anh chị ăn.

Sau mấy năm định cư ở Mỹ, nghĩ rằng sẽ được yên thân hơn, nhưng cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng, chạy đâu cũng không khỏi nó, nghiệp ác vẫn tìm tới, oan gia có khắp nơi khó mà tránh thoát, chạy đi đâu nó cũng biết mà kéo đến quấy phá. Một trận bất hạnh lại xảy đến cho anh, cũng vì bị mắng chửi, tâm sân hận, tức giận dâng trào làm anh mất khôn, nên đã gieo thêm nghiệp vào thân. Kỳ này anh bị tổn thương rất nặng, máy bay trực thăng phải đưa anh vào nhà thương lớn để cứu cấp. Mất gần 4 tháng anh mới được xuất viện, bạn bè lánh xa, người người chê bai, chỉ trích không ai dám tới gần. Lòng buồn tủi mà không biết giải bài cùng ai ? đành cắn răng chịu đựng.

Nhân duyên đưa đẩy, anh tìm đến chùa Pháp Hoa gặp Bảo Đăng. Sau khi nghe những lời than thở về số phận không may và cay đắng của đời mình. Làm Bảo Đăng cảm động đến rơi nước mắt, đã giảng giải thật nhiều về luật NHÂN QUẢ BÁO ỨNG, gieo nhân nào thì phải hái quả nấy. Bảo Đăng đã an ủi, khuyên dạy, dẫn dắt phương cách sám hối cho thật nhiều, trì chú, niệm Phật. Nhất là phải lấy ĐỨC làm đầu, phải chịu NHẪN, phải NHỊN và phải chịu NHỤC. Người ta chửi thì mình nhịn, người ta đánh thì mình đỡ, không được làm họ tổn thương, thì nghiệp ác của mình sẽ được tiêu trừ.

LẤY ĐỨC ĐỂ BÁO OÁN THÌ OÁN TIÊU TÀN.

LẤY OÁN BÁO OÁN THÌ OÁN CHẤT CHỒNG.

Chớ không nên oán trách cha mẹ, hay Phật Trời, mà phải oán trách tự bản thân mình không biết tu thiện. Tất cả NGHIỆP QUẢ tốt hoặc xấu đều từ nơi TÂM của mình tạo tác cả. Nếu như trên thế gian không có người xấu ác, không có người khổ lụy, hoạn nạn, bệnh tật, tà ngụy, thì PHẬT sẽ không có ra đời để cứu độ và chỉ dạy cho chúng ta tu hành để thoát khổ cả. Đâu phải chỉ có mình là khổ, mà có biết bao nhiêu người khác còn gặp khổ nạn nhiều gấp trăm ngàn lần mình nữa kia. Để an ủi anh ấy, Bảo Đăng kể :

"Chính ngay bản thân Cô cũng đã gặp nhiều bất hạnh, nghiệp quả nặng nề. Nên Cô rất cảm thông và hiểu rõ được những khổ đau và bất hạnh của người khác. Chúng ta phải vững tâm, bền chí, té rồi đứng lên, chịu nhẫn và phải chịu bị nhục mạ, bị người khinh chê, mắng chửi, vì sẽ còn nhiều nghịch duyên nữa, chưa hết đâu. Thì phải biết là ÁC NGHIỆP của mình gây tạo quá lớn, không thể TU một sớm một chiều, một tháng, một năm mà dứt hết ngay được. Vì thế chúng ta phải quyết chí y theo lời Phật dạy mà vững tâm tiến bước. XÁ bỏ mọi sân hận, tránh xa những người thường mang đến cho ta

nhieu phiền não, khổ lụy, thì tâm ta sẽ được yên”.

Anh cảm động đến rơi lệ, liền xin quy y Tam Bảo, phát tâm ăn chay và tận tâm, tận lực sám hối, trì chú, niệm Phật, tránh xa những kẻ xấu ác. Bảo Đăng không quên tặng cho anh mền Tỳ lô, khăn tỳ lô để bó vào những vết thương đang làm cho anh đau đớn ngày đêm. Anh nói bác sĩ cho biết anh sẽ không đi được bình thường như xưa, sẽ bị tật suốt đời. Nhưng anh đã nghe lời khuyên của Bảo Đăng mà tin tưởng vào **“Phật lực”** và **“tâm chú”**, đã tinh tấn sám hối, trì chú, niệm Phật. Ba tháng sau anh chạy xe gắn máy to mới tới chùa, sức người Mỹ to, cao lớn, mạnh mới lái nổi xe này.

Anh khoe rằng :

- Cô ơi, Bác sĩ thấy con chạy xe này, đi đứng bình thường thì ngạc nhiên hết sức, hỏi con, làm cách nào mà được chóng lành vậy, con trả lời là “TIN Phật, Sám hối, trì chú, niệm Phật, thì sẽ được Phật cứu độ”. Giờ con có Phật độ, có Cô thương an ủi, chỉ dạy, con không còn oán hận nữa, con sẽ vui vẻ chấp nhận nghiệp quả của mình, tránh không gây tạo thêm nghiệp ác mới nữa.

Sau đó anh siêng cần trì chú ĐẠI BI, đi làm luôn có chuông mõ, kinh sách, mền tỳ lô bên mình, hễ lúc nào thấy thú vật chết anh liền ngưng xe xuống trì chú, niệm Phật hồi hướng cho chúng. Gặp người nghèo anh giúp đỡ tận tình, có người mắc bệnh **“dời ăn”** đau nhức. Anh trì chú dùng tâm lực đẩy hết đám dời bay ra khỏi người đó hết bệnh luôn. Hay tin bà Dì (nuôi) ở VN đang nằm nhà thương sắp chết, bà Dì này rất thương anh, luôn che chở khi anh bị đánh đập.

Đi làm về nhà, anh bảo vợ con không được quấy rầy khi anh đang trì chú. Anh ra giữa sân trải mền tỳ lô trên một cái bàn, ngồi trì chú ĐẠI BI suốt mấy tiếng đồng hồ.

Anh cho biết :

- Anh quán thấy cái mền bay lên không trung, rồi bay về tới VN, vô nhà thương đắp trên người của Dì, anh trì chú vuốt những chỗ đau của Dì, như xoa dịu.

Ngày hôm sau, anh nhận được điện thoại là bà Dì đã hết bệnh và được xuất viện.

Từ đó tới nay anh đã vứt bỏ hết **“rượu, cờ bạc, hút thuốc, đập phá và không còn sân hận hoặc oán ghét”** ai nữa. Anh an vui bên vợ con, vì biết nghiệp quả của mình không hiền, lúc thúc sống như cái bóng, sáng đi làm, chiều về lo cho gia đình, sống đạm bạc, không tham cầu gì nữa hết, không giao kết với kẻ tà xiêm, nên anh được yên bình.

Tóm lại, những người gặp khổ nạn mới thấm thía được việc NHÂN QUẢ, mới vững tâm tiến những bước chông gai đi theo Phật được. Vì Phật đã trải qua tất cả những tai ách, khổ nạn của chúng sanh rồi. Cho nên chỉ có Phật mới hiểu thấu rõ nhất những nỗi khổ đau của chúng sanh mà thôi. Khổ quá thì nên ôm chân Phật sẽ được hết khổ. Nhưng phải thiệt NHÃN, thiệt NHỊN, nhất là phải thiệt xả bỏ hết những sân hận, oán hờn thì mới giúp cho tâm an lạc được.

Khi xưa đức KHỔNG TỬ cho đệ tử “Tử Trương” đi tu học thành tài rồi mới cho đi giáo hóa trong nhân gian. Thầy Tử Trương mới đến xin Sư Phụ ban cho một lời dạy làm bảo vật

mang theo, giúp cho Tâm được AN để phòng thân (khi bị người đời mắng chửi, hoặc đánh đập.vv...).

Ngài Không Tử dạy :

Bá hạnh chi bốn, NHÃN chi phi thượng.

(nghĩa là trong các hạnh, cái NHÃN là đứng đầu)

Ông giáo chủ đạo Nho dạy vậy. Bởi vì sao ?

Cái NHÃN là nguồn gốc của cái AN.

Hữu nhĩn thì hữu an, Bất nhĩn thì bất an.

Thầy Tử Trương hỏi về cái AN, làm sao để được AN. Thì Ngài Không tử dạy về chữ NHÃN. Thầy Tử Trương mới lạy Sư Phụ hỏi :

Hà ư nhĩn chi (thế nào là NHÃN)

Ngài Không Tử nói :

Thiên tử NHÃN chi quốc vô hại

(bậc làm Vua mà biết nhĩn thì đất nước thanh bình)

Chư hầu NHÃN chi thành kỳ bại

(bậc chư hầu phó vương mà biết nhĩn thì thành quách ngày càng vững bền)

Quan lại NHÃN chi tấn kỳ vị.

(bậc làm quan lại mà biết nhĩn thì chức tước mình ngày càng thăng tiến)

Huynh đệ NHÃN chi gia phú quý.

(anh em mà biết hòa thuận nhĩn nhịn với nhau, thì gia đình ngày càng thêm giàu sang)

Phu Thê NHÃN chi chung kỳ thế.

(Vợ chồng biết nhĩn nhịn thì sống với nhau trọn đời)

Bằng hữu NHÃN chi danh bất thế.

(bạn bè biết nhĩn thì đối với nhau không oán thù)

Tự thân NHÃN chi vô hoạn họa.

(tự bản thân mà biết nhĩn, thì không có tai họa nào đến với mình cả)

Ngài Không Tử dạy về chữ NHÃN như vậy, Thầy Tử Trương quỳ lạy hỏi :

BẤT NHÃN HÀ NHƯ

(nếu không nhĩn được thì sao?)

Ngài dạy :

Thiên tử bất nhĩn quốc khố hư.

(bậc làm Vua mà không nhĩn thì nước không còn)

Chư hầu bất nhĩn tán kỳ xu.

(bậc chư hầu phó vương mà không nhĩn nhục thì thành quách không còn)

Quan lại bất nhĩn hình pháp thu

(bậc quan lại mà không biết nhĩn nhục thì pháp luật giết chết)

Huynh đệ bất nhĩn các phân cư

(anh em mà không nhĩn được thì tình cốt nhục phải chia lìa)

Phu thê bất nhẫn linh tử cô

(vợ chồng mà không nhẫn nhục thì con cái phải mồ côi, con theo cha thì mồ côi mẹ, con theo mẹ thì mồ côi cha)

Bằng hữu bất nhẫn tình ý sơ

(bạn bè mà không nhẫn thì tình ý ngày càng xa lạ, đường ai nấy đi)

Tự thân bất nhẫn họa bất trừ

(tự bản thân không nhẫn được thì tai họa tới hoài hoài)

Trong đạo Nho dạy NHẪN như vậy. Nhưng ngài nói chữ nhẫn quá tổng quát, khó hiểu, không chỉ rõ từng cái nhẫn, cho nên mình không biết phải nhẫn như thế nào cho đúng. Vì ngài dạy chữ NHẪN cho người Tu sĩ.

Còn đức giáo chủ của chúng ta là ai ?

Là đức PHẬT THÍCH CA MÂU NI. Ngài dạy về chữ NHẪN cho Phật tử rất hay. Chúng ta là Phật tử rất hân hạnh và hãnh diện là đấng giáo chủ của chúng ta có một nền giáo pháp thật cao siêu.

Ngài dạy, này Xá lợi Phất:

Không có GIẬN HÒN là phật tử NHẪN.

*(nghĩa là giận dữ, hờn mát, hỏi không thèm trả lời, kêu không thèm dạ, không thèm nói chuyện, không thèm ăn cơm chung, tránh né không gặp mặt. Nếu vợ chồng giận nhau, không ai nói chuyện với ai, ông chồng dặn vợ mai tôi đi làm sớm, nhớ kêu tôi dậy nha, bà vợ làm thinh không trả lời, sáng hôm sau ông chồng thức dậy đã trễ giờ đi làm, mới thấy tờ giấy để trên ngực mình có ghi mấy chữ : - **dậy đi tới giờ rồi !**)*

Không có GIẬN DỮ là phật tử NHẪN

(giận dữ là chửi mắng, giận quá mặt mày tím ngắt, mắt đỏ ngầu)

Không có GIẬN HẠI là phật tử NHẪN

(giận mà còn hại nữa, giận quá cầm roi đánh, cầm dao chém đổ máu, nhiều đứa con bất hiếu, cứng đầu khó dạy, nói những lời trả treo, hờn lảo, xác xược để chọc tức cha mẹ nên luôn bị đòn, bị cha mẹ từ bỏ, có đứa con nào ngoan ngoãn, hiền lành, biết kính thương cha mẹ mà bị cha mẹ đánh đập, ghét bỏ bao giờ!)

Không phải OÁN THÙ là phật tử NHẪN

(bị người hãm hại, ta không oán thù họ, vì ta đã gieo nhân ác thì lãnh quả khổ thôi)

Không có các TỔN NÃO là phật tử NHẪN

(Không có tổn não cho mình, cho người, làm cho người phiền não, tức giận, buồn khổ, khiến người ăn không ngon, ngủ không yên), (cũng tổn cho mình nữa, tức giận quá, phiền não cũng không ăn được, ngủ được, ốm o gầy mòn).

Khéo bảo hộ MÌNH là Bồ Tát NHẪN

(Bảo hộ tâm ý mình không cho khởi lên ý ác, không nói ra lời ác, hờn lảo làm cho người tức giận, mà dùng lời nói ôn hòa, lễ phép, tha thứ, thì họ sẽ không buồn khổ, não phiền, sợ lo. Vừa bảo hộ tâm mình và bảo hộ tâm người)

Khéo léo hộ THÂN là Bồ tát NHÃN

(Khéo léo hộ thân không cho giận dữ, không nên đánh dù có tức giận cách mấy, không cầm dao, gậy mà hại người, khéo léo hộ thân như vậy thì sẽ không tạo thêm nghiệp ác).

Khéo léo hộ LỜI là phật tử nhĩn

(Không nên dùng lời hung ác, dữ tợn, trái đạo đức, chửi rủa, mà phải khéo léo dùng lời giải thích, khuyên dạy. Nếu như dạy hoà, nói hoà, khuyên hoà mà vẫn cứ khư khư không thay đổi, thì bất khả hóa độ rồi, không nên phí lời nữa, giáo đa thành oán đấy. Cứ để cho ma đương lối, nghiệp dẫn đường, chỉ có OAN GIA của họ dạy thì họ mới chịu nghe thôi).

Khéo léo hộ Ý là phật tử NHÃN

(Ý của mình thì có THAM, SÂN, SI. Không nên khởi ý hung ác mà tìm cách trả thù, hãm hại, trù ếm người, hoặc tức giận quá dùng lời nói để mạ nhục người, càng gây ra thêm nhiều oán hận).

Khéo QUAN SÁT ĐÚNG Ý là Bồ tát NHÃN

(Thế nào là quan sát đúng ý ?

- Ý Phật muốn dạy cho chúng sanh chúng ta phải hiểu rõ là : Tiếng chửi, tiếng mắng nó không có hình, không có sắc tướng, chỉ là âm thanh vang ra mà thôi.
- Khi âm thanh vang ra rồi nó đi đâu ? nó sẽ tan biến trong không gian, thì có gì tiếng mất rồi mà cứ ôm những tiếng chửi mắng đó trong tâm hoài làm chi cho tức giận, tủi hờn, sầu khổ, não phiền, mất ăn, mất ngủ, ốm o gầy mòn !
- Có người luôn nhớ tiếng mắng chửi đó không quên, ôm cái giận tức, não phiền năm này sang năm khác, có khi ôm giữ suốt cả đời, thử hỏi cái tâm này có trong sáng không ?
- Người ta hết chửi rồi, thì tại sao cứ ôm kín trong lòng, không chịu buông bỏ, có phải tự mình làm khổ cho mình không ?

Phật dạy vậy, nhưng nếu người không có học hiểu Phật lý, thì đâu có biết phải làm sao cho đúng. Ôm vào thì rất dễ mà xả ra liền thì rất khó, phải tu sửa và phải tập xả bỏ dần.

Chúng ta đã nghe lời Phật dạy rồi, cố gắng xả bỏ những tiếng gì mà làm cho ta tức giận, phiền não, ghét hờn. Gặp kẻ oan gia cũng nói lên lời tha thứ, vui vẻ, ôn hòa. Cho nên khéo quan sát tâm ý của mình thì sẽ không còn sầu khổ, không có sân hận nữa.

Tổ sư có dạy :

*Ghét, thương, phải, quấy biết bao là,
Xét nét đo lường giữ phận ta.
Tâm để rộng không, hăng NHÃN NHỤC,
Bữa thường thông thả chương tiêu ma.
Ai người quân tử xin cam chịu,
Dẫu kẻ OAN GIA cũng cộng hòa.
Thanh tịnh tấm lòng vô quái ngại,
Tự nhiên vào đạo LỤC BA LA.*

Đã bao lần Bảo Đăng phải trả nghiệp ác, oan gia đao đầu, hoạn nạn tìm đến không tha, buồn tủi, nhưng nhất quyết không bao giờ thối tâm, dù cho bị người thân chê trách, mắng chửi, hắt hủi cũng không nản lòng. Dẫu cho ngày mai có chết đi, cũng vẫn vững tâm tiến

bước, hộ trì Tam Bảo, dẫn dắt những người hữu duyên có căn lành muốn tu tập theo MẬT TỊNH pháp môn. Cũng nhờ vậy mà Bảo Đăng mới ý thức rằng :

“Chúng sanh chúng ta đều có duyên nghiệp khác nhau, nhiều hoặc ít, nặng hoặc nhẹ, thiện hoặc ác, không ai giống của ai. Ngay cả em anh ruột thịt cũng không ai giống cái phước, cái trí của ai.

Trong sáu nẻo luân hồi, chúng ta đã quy tụ về từ nhiều cõi khác nhau (*có người từ cõi Phật, cõi Trời, cõi thần, cõi A tu la, cõi người, cõi thú, cõi quỷ hoặc từ địa ngục mới lên.vv...*), trải qua nhiều kiếp nay gặp lại người thân thương có, hoặc kẻ oan gia oán hận cũng có. Cho nên nghiệp quả phải khác nhau, có một tuổi thọ khác nhau, một hoàn cảnh khác nhau. Mỗi người đều có một đức tánh riêng, không thể đòi hỏi họ phải có cái tâm, cái tánh, cái trí giống mình được, thì sẽ bỏ đi những đòi hỏi người khác phải thế này, phải thế nọ và chấp nhận được những ngu si, vụng về, chậm chạp, vô tâm, vô trí của người, thì mình sẽ thấy nhẹ tâm hơn, không còn phiền não nữa.

Thân người khó được mà nay họ đã có được thân người rồi. Phải nên mở lòng từ bi và tùy hỷ để thương yêu họ nhiều hơn.

Cũng như một người thợ mộc giỏi, khéo tay, khi gặp một khúc gỗ liền biết sử dụng vào những việc gì. Nếu gỗ tốt, đẹp thì biết phải làm gì cho xứng với cái đẹp của nó, hoặc khúc gỗ tầm thường cũng dùng nó được việc này, việc kia, còn như những miếng gỗ vụn nhỏ, xấu quá không dùng được việc gì thì cũng giúp để chụm lửa thối com.

Thường có câu rằng : **“Dụng nhân như dụng mộc”**

Thì người làm vườn giỏi cũng tương tựa như thế.

Mình trồng cây phải biết rõ cây nào cần nhiều nước, cây nào cần ít nước. Cây nào chịu được nắng gắt, cây nào chịu được tuyết lạnh, có cây không rụng lá, có cây rụng hết lá trụi lủi trong xác xơ. Cỏ dại mọc khắp sân, nằm chung lẫn lộn với rác lá.

Trong mảnh vườn nhà mình, mình cũng cần phải biết chỗ nào có nhiều đá, đất khô, chỗ nào có nhiều đất tốt, ẩm ướt. Nuôi cây cần phải chăm sóc từng cây, thường xuyên cắt, tỉa cho gọn gàng, vun phân, tưới nước, kết quả sẽ có thật nhiều trái to và đẹp. Còn nuôi cây mà không có chăm sóc, cắt, tỉa, để thiếu nước, thiếu phân thì sẽ tàn úa theo năm tháng. Tuy vẫn còn sống nhưng khô cằn, lá rụng, cành trơ, không ích lợi cho cây và cũng không ích lợi cho người. Nếu gặp người làm vườn giỏi, có tâm, không quản ngại cực khổ, và biết chuyển hóa cây khô đó trở thành xanh tốt. Bằng cách gom lại hết rác lá của cây đó ủ thành phân lá rồi bón lại cho thân cây đó, từ từ cây đó sẽ tươi tốt lại, lá xanh, trái ngọt.

Thì làm người tu hành cũng y như vậy, **Có người phước lớn**, có người không may nghèo khổ, hoạn nạn, bị đời bỏ rơi, nửa sống, nửa chết. Mà gặp được Minh sư, thiện hữu từ bi chỉ dạy, dẫn dắt tu sửa, dứt bỏ những tánh hư, tật xấu, thay tâm, dưỡng tánh, hoán chuyển từ xấu thành tốt, từ đen ra trắng, từ bệnh hoạn thành ra khỏe mạnh. Mây đen tan rồi thì vầng nguyệt rạng rỡ trở lại, chỉ sợ mình thối tâm, không NHẬN được, không bền chí mà thôi.

Tóm lại, muốn tu hành đạt được kết quả tốt, trước tiên phải tập XẢ bỏ và tập NHÃN nhin. Sám hối, trì chú, niệm Phật, học hỏi giáo lý. Gần gũi người hiền, xa lìa kẻ ác.

HỎI:

Làm sao phân biệt được người hiền, người ác mà xa lánh ?

“**Kẻ ác, kẻ ngu dốt**” không phải chỉ luôn luôn là hạng người ác ôn, du đảng, hay bên ngoài trông có vẻ điên điên, si mê, trì trệ không thôi đâu. Mà trái lại lắm khi người ngu dốt, ác độc lại là những hạng người thoát trông qua có vẻ như là những kẻ “**tu hành, trí thức, giàu sang, vinh dự**”.

Còn những kẻ **ÁC NHÂN**, thường hay rũ ren, xúi giục kẻ khác làm điều ác, điều sai lầm, ý định của họ rất khác thường, thích làm cho người khác đau khổ, thường hành động những việc không phải là phận sự của họ. Thường luôn có sự nhận xét sai lầm, cho việc quấy là phải, việc xấu là tốt. Họ thường hay kết thù, gây oán.

Còn như “**quen biết, thân cận**” và thường xuyên gặp mặt nhau mỗi ngày, tháng, năm....họ sẽ sanh tâm khinh khi, lòng mặt, riết rồi đầu cho PHẬT cũng bị gọi là ANH !

Nếu như biết họ xấu ác ta “**xa lánh**” thì họ sanh lòng oán giận, bởi vì không còn nhờ cậy hoặc lợi dụng được như trước nữa, cho nên họ sanh ra tâm thù oán mình. Họ ăn không được nên đập đổ, phá rối cho hư đi.

Kẻ tiểu nhân, người ác độc, thì tâm tánh của họ rất lạ lùng, thật “**quái dị**”. Họ thích đem các việc làm ác của họ khoe khoang với người khác. Kẻ ngu dốt, ác độc luôn luôn ganh ghét người khôn ngoan, lương thiện, hiền đức, tốt bụng, vì là đối thủ của họ, mặc dầu người ta luôn nhường nhịn họ trong mọi phương diện.

Trong kinh dạy,

Giao thiệp với kẻ bất lương, vô trí, họ ăn ở không thật thà, thường dùng lời ngon, tiếng ngọt ngoài đầu môi, chót lưỡi để lợi dụng mình. Dù cho có kết hợp cũng không nên tin triệt để, thì sẽ không bị họ gạt gẫm, giết hại. Mới khỏi bị tủi hờn, tức tối, nào phiền. Bởi vì giao thiệp với người mà họ **không có trí óc** để phân biệt được đâu là THIỆN, đâu là ÁC, thì có ngày ta sẽ bị “**lâm nguy**” với họ.

Người ÁC, mà bây giờ họ tôn thờ mình, thì mình chớ nên nhận lãnh sự tôn thờ đó, bởi vì mình sẽ bị tổn hại, bị mang tiếng xấu xa như họ, cho chí đến một ngày nào đó trong tương lai, mình sẽ bị họ giết hại, nếu như mình làm trái ý muốn của họ.

Còn kẻ thương yêu mình, mà bây giờ họ muốn xa mình, thì tức nhiên là trong tâm của họ đã khởi sanh ra niệm chán ghét mình (có nhiều lý do, có thể tại do nơi mình vô ơn, bạc nghĩa, bất kính với họ, hỗn láo, trả treo bất kể là các bậc Cha mẹ, Ông bà, Thầy, Cô, Trưởng bối. Ta cũng đâu khó khuyên dạy, mang đến cho họ quá nhiều phiền não, giận tức).

(Hoặc họ gặp phải kẻ ác, có tâm ganh tỵ, đố kỵ, xúi họ xa lánh người hiền, người trí, người có đạo, để dễ bề lợi dụng và hãm hại. Ngày xưa chính Bảo Đăng cũng đã bị gặp trường hợp này rồi, họ tới tu học rất chăm ngoan, giỏi dẫn, khéo ăn, khéo nói, họ lại khéo đâm thọc hai chiều, chia rẽ Thầy trò, huynh đệ, mẹ con người ta, họ không tha cho một ai cả. Chính ngay cả Bảo Đăng cũng bị họ đầu độc, lúc đầu

không để ý, ngày qua ngày mới thắc mắc, không hiểu sao huynh đệ thân thương nhau từ bao nhiêu năm qua, mà có gì giờ ghét bỏ nhau, không ai nói chuyện với ai, không ai nhìn mặt ai, không ăn chung, không còn chung tay phụ giúp nhau nấu nướng, rửa chén bát như xưa nữa, mỗi người ngồi mỗi góc, đi mỗi hướng, thế là sao! Bảo Đăng bắt đầu để ý, kiểm tra hành động, cử chỉ và lời nói mới nhận diện ra được là ai).

Khi họ đã thay tâm, đổi tánh, có dị tâm với mình rồi, thì không nên cầm giữ họ làm chi nữa, sẽ bị họ khinh khi, chửi mắng, xỏ xiên, phỉ nhổ vào mình.

Kinh dạy,

Con chim đậu gãy nhánh, còn biết bay đi tìm nhánh khác để đậu. Huống chi làm người biết càn mực, ta không nên vịn nắm hoài.

Người LOẠI Ý, ta chó nên phạm nhằm họ. Người mà đã muốn đem việc xấu cho nhau rồi, thì dù có thường ngày thấy mặt nhau cũng chẳng còn vui như xưa nữa. Ta XUỐNG mà người không PHỤ HÒA theo, ta khổ, cực mà họ đứng nhìn, ta bệnh hoạn mà họ không hỏi han, ta gặp nạn họ làm lơ như không biết gì hết, phải nên biết ĐÓ LÀ NGƯỜI Ở BẠC, ÍCH KỶ.

Còn như người có tâm tốt, luôn đem việc LÀNH đến cho nhau, mỗi khi cần giúp đỡ, khuyên lơn, che chở, hoạn nạn, ốm đau, khổ cực, thì dù có bận rộn, hoặc chậm hoặc gấp thế mấy cũng phải đi đến phụ giúp, đây là bạn “trời mưa”.

Còn người có “**đại tâm, đại trí, đại lực, có lòng từ bi lớn, thương người bình đẳng**”, thì họ luôn quên bản thân mình mà bất kể mưa gió, bão lớn, nắng cháy da người, hoặc gió lạnh thấu da, đêm khuya 2, 3 giờ sáng, mỗi khi cần đến, họ đều hiện diện giúp đỡ, chia cơm, xé áo, chia tiền, chia của, hoặc làm những gì khó để giúp đỡ qua cơn hiểm nghèo, hoạn nạn thì họ luôn hoan hỷ, không hối tiếc. Đây là bạn “trời bão”.

Người ăn ở có HẬU là người bạn tốt, tức là “**thiện hữu, thân hữu**” vậy. Phải có đủ 7 pháp sau đây:

1/- **Việc khó làm (cho nhau) mà làm được** (như phật tử Tâm Trục làm sếp trong văn phòng chánh phủ, có một nhân viên dưới mình bị bệnh xương sống rất nặng, phải nằm nhà thương suốt nhiều tháng, sắp bị đuổi làm rồi, tội nghiệp nhà nghèo, con đông lại bệnh hoạn, nên phật tử này lấy hết 2 tháng giờ nghỉ phép và tất cả giờ bệnh của mình cho người bạn này để tiếp tục được điều trị. Sau khi hết bệnh người này tiếp tục đi làm lại.

2/- **Việc khó cho (bạn) như tiền của, vàng bạc, nhà cửa, xe cộ mà cho được.**

3/- **Việc khó NHÃN mà nhẫn được.**

4/- **Việc kín, mật cho biết lẫn nhau.**

5/- **Che đậy, bảo vệ lẫn nhau.**

(không bao giờ đem bạn ra tố cáo, nước thương yêu đổ rồi khó mà hốt lại)

6/- **Gặp cảnh khổ sở, hoạn nạn chẳng bỏ nhau.**

7/- **Nghèo hèn, bị sa sút chẳng khinh bỏ nhau.**

Người mà có đủ hết những cái tâm trên đây là người có ÂM ĐỨC rất lớn vậy.

Trong kinh dạy có 4 điều TỰ HOẠI là :

1/- Cây có nhiều trái quá thì nặng, tất sẽ bị gãy nhánh.

(ý nói, đừng mong có nhiều danh tiếng, nhiều tiền, nhiều lợi dưỡng làm chi, trong khi mình chỉ là kẻ giả dối, ác ôn, vô tài, vô đức, vô trách nhiệm. Mà giả sử như mình có thực tài, thực đức chẳng nữa, nếu như được nhiều danh tiếng, nhiều người quý trọng, nhiều lợi dưỡng, ắt trước sau gì sẽ bị lâm vào trong cảnh “trâu cột ghét trâu ăn”, gặp kẻ ngu si, ganh tỵ, hiểm độc sẽ tìm cách bới lông tìm vết, bới lá tìm sâu, làm cho mình bị mang tai tiếng xấu, không còn được người quý trọng nữa.

2/- Con rắn độc ngậm nọc độc, thì nọc độc ấy sẽ trở lại giết hại nó.

(nghĩa là sự độc ác do trong TÂM sinh ra và sẽ trở lại tự hại lấy TÂM ta. Cũng như sắt sinh ra chất sét, chất sét sẽ trở lại “tiêu hủy hình hài” của sắt).

3/- Kẻ làm tội không hiền, thì sẽ làm hại nước nhà. Con cháu không hiếu thảo sẽ giết hại cha mẹ. Đệ tử không nghe lời giáo huấn sẽ trở lại giết hại Thầy. Phật tử không làm đúng luật nhà Phật, không tu tập theo đúng pháp Phật, sẽ trở lại giết Phật, diệt Pháp, làm oan gia trong cửa đạo.

4/- Làm việc bất thiện, ác độc, giết người, hại bạn, khi chết sẽ bị đọa vào ba ác đạo (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh).

Tóm lại, phạm làm người có đạo tốt, có trí sáng phải biết **chọn cuộc đất tốt, hiền mà ở** (nghĩa là không nên cất nhà trên nghĩa trang, hoặc ở gần nghĩa trang, hoặc gần chỗ dữ, không an ninh. Vì tuy rằng đã lấy hết cốt lên rồi, nhưng có nhiều mộ không có thân nhân đến lấy cốt, suốt bao năm mồ mã là nhà ở của vong linh, mà nay đào lên, sang bằng cất nhà thì thử hỏi có biết bao vong linh vẫn còn ở dưới nền nhà của mình ?

Chim có cái tổ, người ta có cái nhà, vong linh có cái mộ. Họ sẽ không chịu đi đâu hết. Cho nên trong nhà sẽ có rất nhiều vong đói lạnh, họ sẽ ăn thức ăn của mình, và sống chung với mình như nhà của họ vậy, trừ khi hồn họ được siêu độ đi đâu thai thì mới hết.

Khi Bảo Đăng về VN thăm cha sau 20 năm, vừa bước vô nhà cảm thấy choáng váng, khó thở muốn nôn, đầu nhức bung...lật đật bước ra ngoài thì thấy bót liền. Mới đi vòng quanh trước sân xem nhà hàng xóm, thấy cách chừng hai, ba căn nhà kế bên có một nghĩa trang nhỏ. Bảo Đăng mới hỏi Ba có phải hết vùng nhà mới ở đây cất trên nghĩa trang không. Ba nói đúng rồi đó con, họ bán rẻ nên ba mua ở. Chứ nhà lâu ba tầng mới này ở thành phố mắc mua không nổi đâu. Bảo Đăng làm thỉnh chỉ biết lắc đầu nhẹ không nói gì. Sau đó khuyên ông cụ dọn về ở với người con gái thứ bảy.

Ở trong những chỗ này, từ từ sẽ sanh ra đủ thứ dị tâm, bệnh tật, hoạn nạn liên tu bất tận, khó mà được yên thân. Chúng sẽ quấy phá điên loạn, người nào hạp thì họ để yên, phước lớn thì họ không dám phá, còn như không tu hành gì hết, tham sân si, tranh chấp, cái gì cũng có thì chúng sẽ khai thác tối đa, cho nên Bảo Đăng khuyên những ai lỡ cất nhà trên mảnh đất này rồi, thì phải trì chú, niệm Phật, tụng kinh Đại Tạng cho thật nhiều, dần dần giúp cho họ được siêu độ.

- **Chọn người hiền lành, đạo đức** (có tu theo chánh pháp của nhà Phật), mà kết giao, chớ không nên kết giao bừa bãi, ai cũng chơi, ai cũng thân thiện, mà có ngày phải bị cảnh

“tai bay, họa gởi” lúc nào không biết !!

Cổ đức có dạy : - Người có trí thì :

a/- Túc bất tiền phi lễ chi địa (*chân không đạp đến chỗ đất nào mà nơi đó có người hung hăng, vô lễ giáo, vô đạo đức*).

- **Không được đến chỗ đất có tai nạn, cõi nước hiểm ác, nhà vua hung bạo, đất đai gập ghềnh, nghĩa trang, cỏ cây rập rập, chỗ có các loài thú dữ (như sư tử, cọp sói), cùng với các chỗ thường có bão lụt, nạn cháy (cuộc đất đã bị cháy), động đất, giặc cướp, có độc trùng.vv....**

b/- Nhân phi thiện bất giao. (*người không hiền (tức là dữ, ác) thì chẳng nên giao thiệp, tiếp xúc*).

c/- Vật phi nghĩa bất thủ. (*Vật loại nào dù xấu, dù đẹp cũng vậy, nếu đó là “phi nghĩa” (tức là đồ trộm cắp, gian lận, thì nhất định không lấy, dù cho người cố ý biếu tặng đi chăng nữa cũng không nhận*).

d/- Thân hiền như tự chi lan, ty ác như úy xà yết.

(*nghĩa là gần người “hiền đức” (ắt sẽ được thơm danh, như gần “cỏ chi, cỏ lan” (là một thứ cỏ tiên, có mùi thơm ngát). Tránh “kẻ ác” như tránh rắn rết, bò cạp vậy*).

Còn như **giao tiếp với người LÀNH** nên qua lại cho có chừng độ. Nếu **“thân mật”** mà có sự **“kính trọng”** thì thân thiết càng lâu càng thêm có **“hậu”**.

Người lấy **“lễ độ”** tiếp ta, ta cung kính đáp lại, còn đối đãi khinh dễ, thì ta phải cách xa. Thương mến nhau rồi, có sự giận ghét nhau. Khi thương thì muốn cậy nhờ, lúc ghét thì chẳng nhìn mặt, chẳng muốn gần gũi, thân cận.

Lấy sự CUNG KÍNH nhau để cầu thân thiện.

Lấy sự RĂN DẠY LẤN NHAU để tránh xa điều ác.

Người không có lỗi gì với mình, thì mình không nên kiểm chuyện, bày đặt ra những sự sai lầm, hung dữ, xấu xa mà vạch lá tìm sâu, bới lông tìm vết để chỉ trích, chỉnh sai, vu oan cho người.

Người ác tôn thờ mình, thì **KHÔNG NÊN NHẬN LÃNH.**

Người đã muốn xa ta, thì **KHÔNG NÊN MIỄN CƯỜNG GẦN HỌ.**

Sự thương yêu đã xa lìa rồi, thì **KHÔNG NÊN NGHĨ NHỚ ĐẾN NỮA.**

Trong Kinh dạy có 4 điều tự NGUY là :

1/- Gánh vác việc nhà người.

2/- Làm chứng cho người.

3/- Mai mối vợ chồng người.

4/- Tin theo lời tà xiêm.

- **GÁNH VÁC VIỆC NHÀ NGƯỜI** là mình tự đem phiền não và thù oán về cho mình, bởi vì : **“Đèn nhà ai nấy sáng,
Quán nhà ai nấy biết”**.

Mình là người ngoài cuộc, nên khi mới nghe qua, thì dường như **“chuyện”** có vẻ đáng

thương, đáng giúp đỡ lắm. Vì mới chỉ nghe có một chiều, nên mới **“tội nghiệp”** thương xót, mà đứng ra gánh vác thế chuyện cho người. Nhưng đứng về mặt chiều sâu kín, thì sự thật của chuyện đó có thể là trái ngược lại. Mình mới quen, mới gặp, chỉ thấy biết vài chuyện thôi, thì không thể quyết đoán người này xấu ác, hay hiền tốt cho được.

Nên có câu :

Ngựa chạy đường dài mới biết sức ngựa hay.

Ở lâu mới biết lòng người hiền nhân.

Vì thế mà, nếu như mình đứng ra gánh vác chuyện nhà người, ắt sẽ lâm vào cảnh **“gánh bàn độc mướn, và “ách giữa đàng mang vào cổ”** cho nên bị nguy hiểm là như vậy. Chừng đó có hối hận cũng đã trễ tràng rồi vậy.

- **LÀM CHỨNG CHO NGƯỜI :**

Đó là tự mình mang lấy **“oán thù, ách nạn”** vào thân. Đối phương bị hỏng việc toan tính, nên có khi họ **“thanh toán”** mình và thanh toán luôn cả gia đình (*cha mẹ, vợ con*) của mình nữa.

- **MAI MỐI VỢ CHỒNG NGƯỜI :**

Nếu như đời sống lứa đôi của họ suông sẻ, tốt đẹp, hạnh phúc, vừa ý nhau thì chẳng có sao hết. Nhưng nếu không được như ý, chẳng hạn như :

Vợ chồng gây gỗ, đánh giết lẫn nhau, sự thật phủ phàng, thì người mai mối kia sẽ bị oán thù, nguyên rủa, có khi còn bị giết hại nữa. Vì đã biết rõ kẻ đó xấu ác, mà vẫn làm may mối cho người ta. Tại vì **“bà may”** đã lỡ nhận quá nhiều tiền của đối phương rồi !

- **TIN THEO LỜI TÀ XIỂM :**

Người có tâm xấu ác, nịnh hót, lúc nào cũng **“ba phải”** hay a dua theo, vuốt đuôi câu nói cuối của người khác. Thấy bên nào mạnh, nói hay, lòng tốt thì chạy theo nịnh hót, vuốt ve. Những hạng người này đi đâu cũng thấy, dễ nhận diện lắm, vì nó quá lộ liễu, nhiều khi họ nịnh hót một cách lộ bẹt, thấy mà buồn cười.

Gặp những hạng người này phải cẩn thận, không nên sống gần họ, họ sẽ rình rập, dòm ngó, để ý những việc lành dữ trong nhà mình, **“nuôi ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà”**.

Vì nếu làm cho họ vui lòng thì họ sẽ để yên, nói lời nịnh hót vuốt ve, còn như chọc giận họ rồi, họ không để mình yên thân đâu, họ sẽ bới lông ra tìm cho được những vết thẹo xưa cũ, mặc dù những vết thẹo đó phai mất, không có liên quan chút gì cho công việc hoặc việc xử lý nào cả. Họ chỉ muốn trả thù cho hả giận mà thôi. Để họ dần mặt cho mình biết là họ không hiền đâu nhé!

Phật dạy : Bạn cũng có 5 thứ bạn, như là :

1/- Kết bạn như HOA.

2/- Kết bạn như CÂN

3/- Kết bạn như NÚI

4/- Kết bạn như ĐẤT (*Kỳ sau tiếp*)